

Phiếu học tập chủ động

Môn học: CSE485- Công nghệ web

Họ và tên: Nguyễn Anh Tuấn

Mã sinh viên: 2251162199

Lớp: 64HTTT4

Lớp học phần: 65HTTT

CHƯƠNG 1: Tìm hiểu về Công nghệ

Web

The screenshot shows a web browser window with multiple tabs open. The main content area displays the homepage of tlu.edu.vn. The page features a large banner for 'Nhà giáo Việt Nam' (Teacher's Day) on November 20th, followed by sections for news and announcements. The developer tools Network tab is active, showing a list of requests made to the site. The timeline at the top of the Network tab shows various requests taking between 2,000 ms and 12,000 ms. The selected request is for the homepage, which was a GET request from the 'disk cache' initiator, returning a 200 OK status with a size of 1,973 kB.

Name	Status	Type	Initiator	Size	Time
Khoa-Hoa-va-Moi-truong.webp	200	webp	Other	105 kB	210 ms
Khoa-Ke-toan-va-Kinh-doanh.w...	200	webp	Other	3,858 kB	1.58 s
phan-hieu-truong-dai-hoc-thuy...	200	webp	Other	174 kB	242 ms
Khoa-Luat-va-ly-khanh-tri...	200	webp	Other	(disk ca...)	3 ms
Khoa-Cong-tinh.webp	200	webp	Other	(disk ca...)	2 ms
KHOA-KY-THUAT-TAI-NGUYEN...	200	webp	Other	(disk ca...)	3 ms
TRUNG-TAM-DAO-TAO-QUOC...	200	webp	Other	(disk ca...)	3 ms
Khoa-Ke-toan-va-Kinh-doanh.w...	200	webp	Other	(disk ca...)	1 ms
Khoa-Ke-toan-va-Kinh-doanh.w...	200	webp	Other	(disk ca...)	98 ms
phan-hieu-truong-dai-hoc-thuy...	200	webp	Other	(disk ca...)	2 ms

2. Câu hỏi phản biện

- **Câu hỏi:** Tại sao sau khi tải xong một trang web, nếu nhấn F5 hoặc Refresh, trình duyệt vẫn gửi lại yêu cầu HTTP đến máy chủ, dù nội dung trang web ban đầu đã được tải về trước đó?

Câu trả lời: Sở dĩ trình duyệt vẫn gửi yêu cầu HTTP khi nhấn F5 là để xác thực lại tính cập nhật của dữ liệu (Re-validation).

Mặc dù nội dung trang web đã được tải về trước đó, trình duyệt cần đảm bảo rằng người dùng không xem phải thông tin cũ. Quy trình diễn ra như sau:

Gửi yêu cầu kiểm tra: Trình duyệt gửi yêu cầu đến máy chủ kèm theo thông tin về phiên bản file đang có trong bộ nhớ đệm (Cache).

Máy chủ phản hồi:

Nếu nội dung chưa thay đổi: Máy chủ trả về mã HTTP 304 Not Modified. Trình duyệt sẽ lấy dữ liệu ngay từ Cache (rất nhanh, tốn ít băng thông).

Nếu nội dung đã thay đổi: Máy chủ trả về mã HTTP 200 OK kèm theo dữ liệu mới.

Kết luận: Đây là cơ chế thông minh giúp Internet cân bằng giữa Hiệu suất (tận dụng Cache) và Tính chính xác (luôn hiển thị nội dung mới nhất). CHƯƠNG 2: Lập trình PHP căn bản

CHƯƠNG 2: Lập trình PHP căn bản

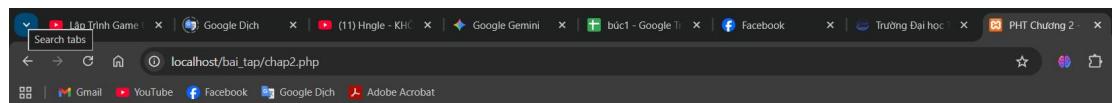
- Code hoàn thiện

```
<!DOCTYPE html>
<html lang="vi">
<head>
<meta charset="UTF-8">
<title>PHT Chương 2 - PHP Căn Bản</title>
</head>
<body>
<h1>Kết quả PHP Căn Bản</h1>
<?php
// BẮT ĐẦU CODE PHP CỦA BẠN TẠI ĐÂY
// TODO 1: Khai báo 3 biến
$ho_ten = "Nguyễn Văn B";
$diem_tb = 8.0;
$co_di_hoc_chuyen_can = true; // Giá trị true/false
// ---
// TODO 2: In ra thông tin sinh viên
echo "Họ tên: **$ho_ten**<br>";
echo "Điểm trung bình: **$diem_tb**<br>";echo "Đi học chuyên cần: **" .
($co_di_hoc_chuyen_can ? "Có" : "Không") .
"**<br><br>";
// ---
// TODO 3: Viết cấu trúc IF/ELSE IF/ELSE (2.2)
$xep_loai = "";
if ($diem_tb >= 8.5 && $co_di_hoc_chuyen_can == true) {
$xep_loai = "Giỏi";
} elseif ($diem_tb >= 6.5 && $co_di_hoc_chuyen_can == true) {
```

```

$xep_loai = "Khá";
} elseif ($diem_tb >= 5.0 && $co_di_hoc_chuyen_can == true) {
$xep_loai = "Trung bình";
} else {
// Trường hợp này bao gồm: Điểm < 5.0 HOẶC $co_di_hoc_chuyen_can ==
//false
$xep_loai = "Yếu (Cần cố gắng thêm!)";
}
echo "Xếp loại: **$xep_loai**<br><br>";
// ---
// TODO 4: Viết 1 hàm đơn giản (2.3)
function chaoMung() {
echo "---<br>";
echo "Thông báo: **Chúc mừng bạn đã hoàn thành PHT Chương 2!**<br>";
}
// ---
// TODO 5: Gọi hàm bạn vừa tạo
chaoMung();
// KẾT THÚC CODE PHP CỦA BẠN TẠI ĐÂY
?>
</body>
</html>

```



Kết quả PHP Căn Bản

Họ tên: **Nguyễn Văn B**
Điểm trung bình: **8**
Đi học chuyên cần: **Có**
Xếp loại: **Khá**

Thông báo: **Chúc mừng bạn đã hoàn thành PHT Chương 2!**

- Câu hỏi:

Tại sao trong PHP, chúng ta dùng dấu chấm(.) để nối chuỗi (ví dụ: "Điểm: ".
\$diem_tb;) thay vì dùng dấu cộng(+) như trong một số ngôn ngữ khác?

Câu trả lời: Trong PHP, dấu chấm(.) và dấu cộng(+) được tách biệt hoàn toàn
để tránh sự mơ hồ về dữ liệu:

Dấu cộng(+): Chỉ dành riêng cho phép toán số học. Do PHP có cơ chế tự động
ép kiểu, nếu bạn dùng dấu + cho hai chuỗi chứa số (ví dụ: "10" + "20"), PHP sẽ
tự động chuyển chúng thành số nguyên và cộng lại ra 30.

Dấu chấm (.): Là toán tử chuyên biệt để nối chuỗi. Kết luận: Việc sử dụng dấu chấm(.) giúp lập trình viên kiểm soát chính xác hành vi của ứng dụng, đảm bảo rằng khi muốn nối văn bản, trình biên dịch sẽ không bao giờ hiểu nhầm thành phép cộng toán học như trong một số ngôn ngữ khác (ví dụ: JavaScript).